

## THÔNG BÁO

### Về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện tại Kiên Giang năm 2019

Thực hiện Thông báo số 57/TB-SKHCHN ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thông báo đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện tại Kiên Giang năm 2019 (đính kèm văn bản),

Sở Y tế thông báo đến các đơn vị về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện tại Kiên Giang năm 2019 theo nội dung sau:

1. Đơn vị gửi hồ sơ đề xuất đặt hàng về Sở Y tế **chậm nhất ngày 03/4/2018** (qua Phòng Tổ chức cán bộ), thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình của đơn vị về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện tại Kiên Giang năm 2019;

- Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Danh mục tổng hợp các hồ sơ (nếu có từ 02 hồ sơ đặt hàng trở lên).


2. Sở Y tế tổng hợp, tổ chức thẩm định các hồ sơ đề nghị của đơn vị và gửi các hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ để tiếp tục thực hiện theo quy định.

Sở Y tế thông báo đến các các đơn vị được biết và thực hiện./. *MM*

**Nơi nhận:**

- BGD (để b/c);
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng chức năng;
- HĐ KHCHN ngành Y tế;
- TCCB;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Hà Văn Phúc**

Số: ...../.....

....., ngày..... tháng ... năm 2018

**PHIẾU ĐẶT HÀNG ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHOA HỌC VÀ  
CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ THỰC HIỆN NĂM 2019**

Kính gửi:

- Hội đồng Khoa học và Công nghệ cơ sở;
- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang;

*(Mỗi đặt hàng đề tài, dự án là một phiếu riêng, mỗi đặt hàng viết trong vòng 3-4 trang A4) có ký tên, đóng dấu của cơ quan đặt hàng; Nếu nhiều đặt hàng cần có Bảng kê tổng hợp)*

1. Tên đề tài, dự án đặt hàng: .....
2. Lý do đặt hàng: ....
3. Mục tiêu đặt hàng.
  - 3.1. Mục tiêu chung:...
  - 3.2. Mục tiêu cụ thể:....
4. Thời gian thực hiện: ... tháng, bắt đầu .../.../... kết thúc .../..... và thời gian giao nộp sản phẩm: .../.../...
5. Dự kiến sản phẩm: .....
6. Phương án ứng dụng và triển khai nhân rộng:.....
7. Dự kiến kinh phí thực hiện: .... triệu đồng.

**Bảng 1. Các nguồn kinh phí**

TT	Năm	Nguồn kinh phí (triệu đồng)			Tổng (triệu đồng)
		SNKH tỉnh	Ngành, địa phương	Khác	
	<b>Tổng</b>				

**8. Các cam kết:**

- Sẽ tiếp nhận kết quả nghiên cứu sau khi đặt hàng được tổ chức triển khai.
- Sẽ có kế hoạch, nguồn lực để ứng dụng, triển khai nhân rộng kết quả nghiên cứu.

**9. Địa chỉ liên hệ đơn vị đặt hàng**

Địa chỉ: .....

Fax:.....

Điện thoại: .....

Email: .....

**Thủ trưởng đơn vị đặt hàng**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUAN  
TÊN CƠ QUAN ĐỀ XUẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../ĐX

....., ngày..... tháng ... năm 2018

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KH&CN CẤP CƠ SỞ  
THỰC HIỆN NĂM 2019**

Kính gửi:

- Hội đồng Khoa học và Công nghệ cơ sở;
- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang;

*(Mỗi đề xuất đề tài, dự án là một phiếu riêng, mỗi đề xuất viết trong vòng 3-4 trang A4) có ký tên, đóng dấu của cơ quan, cá nhân đề xuất; Nếu nhiều đề xuất cần có Bảng kê tổng hợp)*

**1. Tên đề tài, dự án:**

*(Ngắn gọn nhưng phải toát lên nội dung cần thực hiện)*

**2. Giải trình tính cấp thiết:**

*(Tại sao phải thực hiện đề tài, dự án; Nêu tính cấp thiết, quan trọng, bức xúc, thiết thực, tác động hiện tại và lâu dài đến đời sống kinh tế - xã hội và môi trường của địa phương, ngành, đơn vị)*

**3. Mục tiêu:**

**3.1. Mục tiêu chung:**

*(Viết cô đọng chỉ trong 1 đoạn hay 2 đoạn thôi)*

**3.2. Mục tiêu cụ thể:**

*(Viết thành nhiều ý bằng cách nhiều gạch đầu dòng, mục tiêu đặt ra phải định lượng được)*

**4. Nội dung nghiên cứu chủ yếu:**

*(Trình bày đầy đủ các nội dung phục vụ giải quyết mục tiêu đặt ra, cụ thể công việc thực hiện từng nội dung và các chỉ tiêu kỹ thuật theo dõi,...)*

**5. Dự kiến sản phẩm:**

*(Viết cụ thể: Trình bày dự kiến kết quả đề tài đạt được; đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội và Môi trường,...)*

**6. Phương án ứng dụng và triển khai nhân rộng:**

*(Viết cụ thể: Phương án ứng dụng kết quả và cụ thể ai/cơ quan, đơn vị nào được hưởng thụ; Cách áp dụng, phổ biến kết quả,...)*

7. Nhu cầu kinh phí thực hiện: ..... triệu đồng.

**Bảng 1. Các nguồn kinh phí**

TT	Năm	Nguồn kinh phí (triệu đồng)			Tổng (triệu đồng)
		SNKH tỉnh	Ngành, địa phương	Khác	
	<b>Tổng</b>				

8. Thời gian thực hiện: ... tháng, bắt đầu .../.../... kết thúc ..../..... và thời gian giao nộp:.../..../.....

**9. Cam kết:**

- Cam kết của đơn vị, cá nhân đề xuất về tiếp nhận kết quả.
- Cam kết của đơn vị, cá nhân tổ chức ứng dụng, triển khai nhân rộng kết quả nghiên cứu.

....., ngày.....tháng ..... năm 2017

**Đơn vị đề xuất**  
(Ký tên, đóng dấu đơn vị)

**Cá nhân đề xuất**  
(Họ, tên và chữ ký)

**Đơn vị chủ quản (nếu có)**  
(Ký tên, đóng dấu đơn vị)

**Thông tin liên lạc:**

- Họ và tên cá nhân đề xuất: ...
- Địa chỉ cơ quan: ...
- Địa chỉ nhà riêng: ...
- Số điện thoại: ...
- Địa chỉ Email: ...

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUAN  
TÊN ĐƠN VỊ ĐẶT HÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: ...../.....

....., ngày..... tháng ... năm 2018

**DANH MỤC TỔNG HỢP**  
**CÁC ĐẶT HÀNG ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2019**

TT	Tên đề tài, dự án	Mục tiêu chung	Mục tiêu cụ thể	Dự kiến sản phẩm	Thời gian thực hiện: ...../... đến .../.../...	Thời gian nộp SP .../.../...	Dự kiến kinh phí thực hiện (triệu)				Ghi chú
							SNKH Tỉnh	Ngành, địa phương	Khác (cụ thể)	Tổng	
1										Địa chỉ: ... Email: ... Điện thoại: ...	
2											
3											
...											

**Thủ trưởng đơn vị đặt hàng**  
(Ký tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUAN  
TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT

Số: ...../.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng ... năm 2018

**DANH MỤC TỔNG HỢP  
CÁC ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KH&CN CẤP CƠ SỞ NĂM 2019**

TT	Tên đề tài, dự án	Mục tiêu chung	Mục tiêu cụ thể	Nội dung NC chủ yếu	Dự kiến sản phẩm	Phương án ỨD và triển khai nhân rộng	Thời gian thực hiện: ...../... đến .../.../...	Thời gian nộp SP .../.../...	Dự kiến kinh phí thực hiện				Ghi chú
									SNKH Tỉnh	Ngành, địa phương	Khác (cụ thể)	Tổng	
1													Địa chỉ: ... Email: ... Điện thoại: ...
2													
3													
...													

Thủ trưởng đơn vị đề xuất  
(Ký tên, đóng dấu)

Thẩm định  
Tham mưu

UBND TỈNH KIÊN GIANG  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 58/TB-SKH-CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 1 tháng 01 năm 2017

## THÔNG BÁO

### Về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2019

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-UBND ngày 30/5/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành quy định xác định các đề tài, dự án khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 05/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện Chương trình hành động số 36-CTr/TU ngày 27/02/2013 của Tỉnh ủy Kiên Giang thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển KH&CN.

Sở KH&CN tỉnh Kiên Giang thông báo đến các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoạt động KH&CN trong và ngoài tỉnh; Lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh Kiên Giang xây dựng đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN, phục vụ sự nghiệp phát triển ngành, địa phương trong tỉnh Kiên Giang bắt đầu thực hiện năm 2019.

#### I. Các nhiệm vụ trọng tâm:

Các đề xuất đặt hàng thực hiện từ năm 2019 cần phù hợp với định hướng phát triển các ngành, địa phương, yêu cầu thực tiễn và định hướng chung về phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của tỉnh Kiên Giang, trong đó:

- Ưu tiên đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN nhằm đạt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kiên Giang lần thứ X.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ thuộc các chương trình trọng điểm trong Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 05/3/2014 của UBND tỉnh.

- Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ KH&CN để xây dựng và phát triển các thương hiệu, nhãn hiệu và phát huy thế mạnh các sản phẩm, sản vật đặc trưng, chủ lực của tỉnh.

- Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN trong tất cả các khâu của quá trình sản xuất, thu hoạch, chế biến và bảo quản giám sát thoát sau thu hoạch; trong đó, tập trung nghiên cứu hoàn thiện, phát triển các quy trình công nghệ sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, đa dạng hóa các sản phẩm, tạo các sản phẩm có giá trị gia tăng và có khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Nghiên cứu, xây dựng các mô hình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp đạt các tiêu chuẩn GAP cho các đối tượng sản xuất chủ lực; nghiên cứu, chuyển giao và



sản xuất các loại giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản năng suất, chất lượng cao, có khả năng chống chịu sâu - bệnh, mặn và thích ứng biến đổi khí hậu, đáp ứng nhu cầu sản xuất trong tỉnh và khu vực.

- Nghiên cứu bảo tồn, lưu giữ và khai thác hợp lý các nguồn gen quý hiếm, bảo vệ đa dạng sinh học, chú trọng khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên cây dược liệu địa phương; phát triển các vùng nguyên liệu cây thuốc quý hiếm có giá trị sử dụng trong điều trị bệnh.

- Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp quản lý và xử lý các vấn đề ô nhiễm môi trường, ngập lụt, tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu các giải pháp phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển.

- Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo mới hoặc cải tiến các sản phẩm, thiết bị cơ khí phục vụ sản xuất, đáp ứng yêu cầu sản xuất, thay thế các sản phẩm nhập khẩu với giá thành cạnh tranh.

- Nghiên cứu tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu các giải pháp khai thác, phát triển du lịch bền vững gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường; thúc đẩy khai thác bền vững, có hiệu quả các khu, các tuyến, các điểm du lịch của địa phương.

- Nghiên cứu cung cấp luận cứ khoa học, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ việc hoạch định và đề xuất những chính sách, chiến lược phục vụ phát triển KT-XH của tỉnh, phát triển ngành theo hướng bền vững; các vấn đề về con người, lịch sử, văn hóa, nguồn nhân lực, xây dựng nông thôn mới, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, y tế cộng đồng, giáo dục và đào tạo.

## **II. Kinh phí thực hiện:**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KH&CN có thể sử dụng một hoặc nhiều nguồn sau đây:

- Kinh phí sự nghiệp KH&CN tỉnh;
- Kinh phí sự nghiệp của ngành, địa phương;
- Kinh phí từ các nguồn khác.

Trong đó, khuyến khích sử dụng kinh phí sự nghiệp của ngành, địa phương và từ các nguồn khác để thực hiện các nhiệm vụ KH&CN.

## **III. Trình tự, thủ tục đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN:**

**1. Hồ sơ:** Mỗi đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN trình bày trên 01 phiếu riêng (theo mẫu). Nếu 01 đơn vị có từ 02 đề xuất đặt hàng trở lên thì lập danh mục tổng hợp (theo mẫu) kèm theo các phiếu đề xuất đặt hàng.

**2. Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ:**

- Thời gian: Từ ngày thông báo đến trước ngày 10/04/2018.


- Địa điểm: Hồ sơ gửi về Phòng Quản lý Khoa học, Sở KH&CN tỉnh Kiên Giang, số 320 Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Đồng thời gửi trước qua email: [qlkhkg@gmail.com](mailto:qlkhkg@gmail.com) để tổng hợp.

Các biểu mẫu được đăng trên Website của Sở KH&CN Kiên Giang theo địa chỉ: <http://skhcn.kiengiang.gov.vn>.

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ Phòng Quản lý Khoa học, điện thoại (0297) 3876586 để được hướng dẫn. / *nat*

**Nơi nhận:**

- Đ/c Mai Văn Huỳnh - PCT.UBND tỉnh (để biết);
- Lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương;
- Các đơn vị, TC, DN, cá nhân;
- Lưu: VT, P.QLKH. ✓

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Lê Thanh Việt**